

CTY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85 /KKMT

V/v: Công bố BC thường niên năm 2020

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2021

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty cổ phần Kim khí Miền trung
2. Mã chứng khoán : KMT
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP ĐN
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố :

Báo cáo thường niên Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung năm 2020.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo thường niên năm 2020 :

[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KTTC

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Nguyễn Đăng Loan

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Năm báo cáo: 2020



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236-3821824 / 3822807
- Số fax: 0236-3823306
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: **KMT**

Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung trước đây là Công ty Kim khí Miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán “KMT”;

+ Ngày 29/12/2016, Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP đã thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung từ 82,95% xuống còn 38,3% vốn điều lệ;

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động Công ty phát triển ổn định, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được nâng cao.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

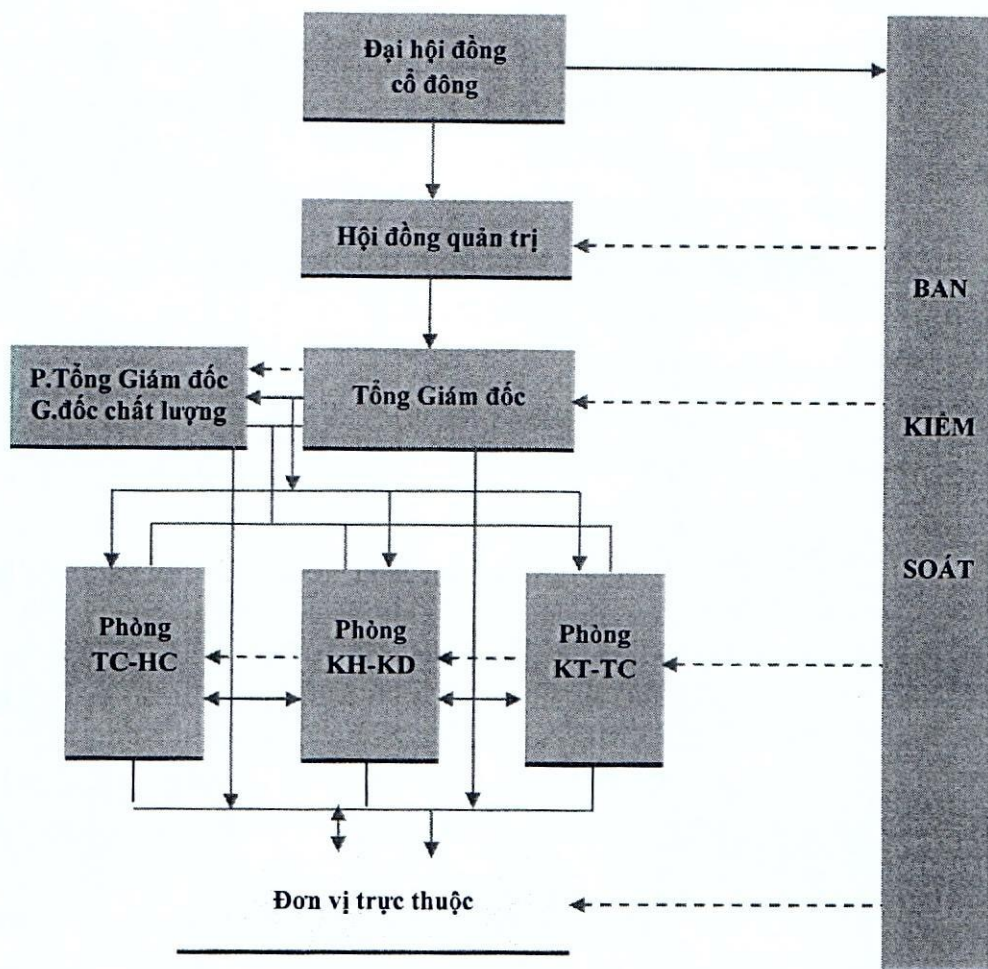
Kinh doanh thép xây dựng, thép hình, phôi thép, thép tấm, thép lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thứ liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước;

- Địa bàn kinh doanh: chủ yếu là thành phố Đà Nẵng và khu vực Miền Trung. Ngoài ra, Công ty còn có các Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Gia Lai.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG



Quan hệ chỉ đạo: →
 Quan hệ chất lượng: —
 Quan hệ phối hợp: ↔
 Quan hệ kiểm soát: - - - →

- Các Đơn vị trực thuộc:

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2

Địa chỉ: 410 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7

Địa chỉ: Lô 04-05 B27 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư

Địa chỉ: 449 Phạm Hùng, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 26 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: 97C Nguyễn Văn Linh, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ: 303 Lê Hồng Phong, phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: Tổ 3 (483 Lý Thái Tổ), phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng sản lượng tiêu thụ tối thiểu 10% / năm;

+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, tối đa hóa lợi nhuận cho Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: phát triển thị trường, cơ cấu lại tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có phù hợp với định hướng phát triển của Công ty;

- Không ngừng chăm lo đời sống vật chất, sức khỏe, tinh thần cho cán bộ nhân viên; nâng cao môi trường, văn hóa doanh nghiệp;

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác xã hội, từ thiện và cộng đồng.

5. Các rủi ro:

Chính sách lãi suất, chính sách thuế xuất nhập khẩu đối với các mặt hàng thép thành phẩm và nguyên liệu phục vụ sản xuất ngành thép thay đổi sẽ ảnh hưởng đáng kể đến các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu: thực hiện 1.914,522 tỷ đồng, đạt 98,9% kế hoạch năm và tăng 4,6% so với năm 2019;

- Tổng lượng tiêu thụ: thực hiện 199.255 tấn, đạt 99,7% kế hoạch năm và tăng 10,2% so với năm 2019;

- Hiệu quả kinh doanh: lợi nhuận trước thuế thực hiện 10,065 tỷ đồng, đạt 125,8% kế hoạch năm và tăng 25,8% so với năm 2019.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

+ Ông Nguyễn Anh Hoàng : Tổng Giám đốc;

+ Ông Ngô Văn Phong : Phó Tổng Giám đốc;

+ Ông Nguyễn Minh Đức : Phó Tổng Giám đốc.

Những thay đổi trong năm 2020:

- Thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị:

+ Ông Ngô Văn Phong thôi nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 29/5/2020 do hết nhiệm kỳ (nhiệm kỳ 2015-2020);

+ Ông Đoàn Công Sơn được bầu vào Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 theo Nghị quyết số 183/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông;

- Thay đổi Thành viên Ban kiểm soát:

+ Bà Nguyễn Thị Mãi thôi nhiệm vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty từ ngày 29/5/2020 do hết nhiệm kỳ (nhiệm kỳ 2015-2020);

+ Ông Lưu Thương thôi nhiệm vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty từ ngày 29/5/2020 do hết nhiệm kỳ (nhiệm kỳ 2015-2020);

+ Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn được bầu vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 và giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 183/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông;

+ Ông Lê Văn Châu được bầu vào Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 theo Nghị quyết số 183/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông.

- Thay đổi trong Ban điều hành:

Ông Ngô Văn Phong thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty để nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/02/2020.

- Thay đổi về hệ thống tổ chức mạng lưới:

Đã tạm dừng hoạt động kinh doanh Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 từ cuối tháng 5/2020 do hoạt động kinh doanh không hiệu quả.

* Số lượng cán bộ, nhân viên có đến 31/12/2020: 86 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| T T | Danh mục | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch giải ngân năm 2020 | Thực hiện đến 31/12/2020 | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---------|
| A | Dự án chuyển tiếp | 9.500 | 8.860 | 120 | |
| 1 | Kho 1 ha Hòa Phước, Đà Nẵng | 8.500 | 8.260 | 0 | |
| 2 | Mở rộng nhà kho Miếu Bông | 1.000 | 600 | 120 | |
| B | Dự án khởi công mới | 165.500 | 5.500 | 0 | |
| 1 | Chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, Tp. Đà Nẵng (Nghiên cứu khả thi) | 160.000 | | | |
| 2 | Xây dựng địa điểm kinh doanh siêu thị/café/nhà hàng tại lô đất số 410 đường 2 tháng 9, Tp. Đà Nẵng | 5.000 | 5.000 | 0 | |
| 3 | Chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng khách sạn/văn phòng cho thuê tại lô đất số 16 Thái Phiên, Tp. Đà Nẵng (Nghiên cứu thị trường) | 500 | 500 | 0 | |
| | Tổng cộng (A+B) | 175.000 | 14.360 | 120 | |

* Kết quả thực hiện:

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện tổng giá trị đầu tư là 120 triệu đồng. Các dự án chưa triển khai được do có nhiều rủi ro đầu tư trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 kéo dài và do chưa hoàn thiện được các thủ tục pháp lý, cụ thể:

- Kho 1ha Hòa Phước: Công ty đã phối hợp với Đơn vị tư vấn và Sở Xây dựng đề xuất UBND Tp. Đà Nẵng cấp lại sơ đồ quy hoạch và đề nghị ký hợp đồng thuê đất. Tuy nhiên, UBND thành phố Đà Nẵng đang yêu cầu các Sở, ban ngành liên quan rà soát lại toàn bộ các quyết định cấp đất cho tất cả doanh nghiệp trước đây để có hướng xử lý;

- Dự án căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến – Tp. Đà Nẵng: Công ty đã thuê Đơn vị thiết kế trình chủ trương về mặt kiến trúc triển khai căn hộ cho thuê và đã được Sở Xây dựng đồng ý, tuy nhiên UBND thành phố yêu cầu các Sở, ban ngành cho ý kiến và chưa có kết quả;

- Xin chủ trương thuê khu đất số 410 đường 2/9 Tp. Đà Nẵng để xây dựng địa điểm kinh doanh siêu thị/café/nhà hàng nhưng chưa được chấp thuận của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP trong việc cho thuê đất dài hạn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020:

a) Tình hình tài chính

ĐVT: 1.000 đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 | % tăng (+), giảm (-) |
|-----------------------------------|---------------|---------------|----------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 680.385.614 | 692.303.888 | + 1,75% |
| Doanh thu thuần | 1.830.138.591 | 1.914.521.882 | + 4,61% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 6.722.412 | 10.030.118 | + 49,20% |
| Lợi nhuận khác | 1.279.466 | 35.117 | - 97,26% |
| Lợi nhuận trước thuế | 8.001.879 | 10.065.235 | + 25,78% |
| Lợi nhuận sau thuế | 5.284.748 | 6.076.496 | + 14,98% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kỳ trước 2019 | Kỳ báo cáo 2020 |
|----|----------------------------------------------------------------------------|-----|---------------|-----------------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| | - Hệ số thanh toán ngắn hạn | lần | 1,086 | 1,082 |
| | Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn | | | |
| | - Hệ số thanh toán nhanh | lần | 0,95 | 0,97 |
| | $\frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$ | | | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| | - Hệ số nợ / Tổng tài sản | lần | 0,81 | 0,82 |
| | - Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu | lần | 4,27 | 4,49 |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| | Doanh thu thuần / Tổng tài sản | lần | 2,69 | 2,76 |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| | - Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | % | 0,29 | 0,32 |
| | - Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn góp chủ sở hữu | % | 5,36 | 6,17 |
| | - Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | % | 0,77 | 0,87 |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là 9.846.562 cổ phần (toàn bộ là cổ phần phổ thông).

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm gần nhất vào ngày 10/3/2021 như sau:

| TT | Cơ cấu cổ đông | Số lượng | Cổ phiếu sở hữu | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%) |
|----|--------------------|----------|-----------------|----------------|----------------------------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 236 | 9.845.945 | 98.459.450.000 | 99,99% |
| | Cá nhân | 230 | 6.025.463 | 60.254.630.000 | 61,19% |
| | Tổ chức | 6 | 3.820.482 | 38.204.820.000 | 38,80% |

| | | | | | |
|----------|---------------------------|------------|------------------|-----------------------|--------------|
| 2 | Cổ đông ngoài nước | 2 | 617 | 6.170.000 | 0,01% |
| | Cá nhân | 2 | 617 | 6.170.000 | 0,01% |
| | Tổ chức | 0 | 0 | 0 | 0% |
| | Tổng cộng | 238 | 9.846.562 | 98.465.620.000 | 100% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Đến ngày 31/12/2020, tổng số lao động toàn Công ty là 86 người, trong đó có 24 nữ. Thu nhập bình quân của người lao động là 11,040 triệu đồng/người/tháng, tăng 1% so với năm 2019.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa Người sử dụng lao động và Đại diện người lao động, trong năm 2020 Công ty đã tổ chức cho người lao động khám sức khỏe định kỳ; thăm hỏi gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, tang gia; hỗ trợ kinh phí sửa chữa/xây dựng nhà ở cho gia đình chính sách, gia đình khó khăn; tổ chức lễ phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi năm học 2019-2020; tổ chức vui chơi, gặp mặt cán bộ nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Chất lượng lao động luôn được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên. Trong năm, đã tổ chức huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động, kiến thức phòng cháy chữa cháy, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, quản lý cho cán bộ, nhân viên; xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập Phương án phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại cơ sở theo quy định.

6.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Năm 2020, Công ty đã tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương từ nguồn đóng góp của cán bộ, nhân viên và của Công ty với tổng số tiền hỗ trợ 396 triệu đồng (tài trợ lương thực, thực phẩm đồng hành cùng bà con Đà Nẵng chống dịch Covid-19, phối hợp với Công an thành phố Đà Nẵng xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khắc phục sau bão...); tiếp tục phụng dưỡng 01 Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng và nhận trợ dưỡng 10 nạn nhân chất độc da cam tại thành phố Đà Nẵng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

Năm 2020 là một năm đầy biến động bất ngờ của nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh tại các châu lục đã thay đổi hầu hết các kịch bản kinh tế cũng như đảo lộn những dự báo triển vọng của các ngành và lĩnh vực kinh doanh, trong đó có ngành thép. Nhờ kiểm soát tốt dịch

bệnh sau hai lần bùng phát, kinh tế trong nước sớm phục hồi, các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cũng tốt hơn, tăng trưởng GDP cả năm đạt 2,91% (trong khi dự kiến kinh tế thế giới suy giảm hơn 4%), việc giải ngân vốn đầu tư công tăng cao so với năm 2019 là nhân tố thúc đẩy tăng trưởng. Thị trường thép trong nước nhu cầu tăng thấp, xu hướng giá giảm sâu là chủ yếu, tuy nhiên trong những tháng cuối năm 2020 giá giữ xu hướng tăng liên tục, trong đó tăng đột biến trong tháng 12/2020, nhưng tính chung cả năm giá bán bình quân vẫn giảm so với năm 2019.

Nhìn chung, năm 2020 nhiều ngành nghề kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh Covid-19 (đặc biệt là khối kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng), tình hình mưa bão, lũ lụt tại các tỉnh Miền Trung diễn biến rất xấu gây thiệt hại nặng nề về kinh tế cho các địa phương trong những tháng cuối năm 2020 đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy vậy, Ban điều hành Công ty đã thường xuyên theo dõi sự biến động của thị trường, linh hoạt bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao trong năm 2020 để đề ra các giải pháp phù hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành kinh doanh cho nên đã mang lại kết quả khả quan. Các chỉ tiêu chính như doanh thu và lượng tiêu thụ thực hiện đạt xấp xỉ kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ 2019, riêng chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch của ĐHCĐ và HĐQT giao. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: thực hiện 1.914,522 tỷ đồng, đạt 98,9% kế hoạch năm và tăng 4,6% so với năm 2019;

- Tổng lượng tiêu thụ: thực hiện 199.255 tấn, đạt 99,7% kế hoạch năm và tăng 10,2% so với năm 2019;

- Hiệu quả kinh doanh: lợi nhuận trước thuế thực hiện 10,065 tỷ đồng, đạt 125,8% kế hoạch năm và tăng 25,8% so với năm 2019.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2020 của Công ty có tăng so với thời điểm cuối năm 2019 (tăng 11,9 tỷ đồng), chủ yếu do tăng nợ vay ngân hàng.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2020 là 566 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ Nhà cung cấp 544 tỷ đồng, các khoản nợ này đều đảm bảo nguồn cân đối thanh toán.

c) Tình hình nợ phải thu:

Số dư nợ phải thu ngắn hạn đầu kỳ 01/01/2020 là 497 tỷ đồng, trong đó phải thu bán hàng 476 tỷ đồng. Số dư nợ phải thu ngắn hạn cuối kỳ 31/12/2020 là 534 tỷ đồng, trong đó phải thu bán hàng 531 tỷ đồng.

Năm 2020, doanh số bán hàng đạt xấp xỉ kế hoạch (98,9%); dòng tiền thu từ bán hàng cũng chậm, nợ quá hạn còn cao do một số khách hàng chưa thanh toán đúng thời hạn cho Công ty như đã cam kết.

3. Đánh giá kết quả đầu tư năm 2020:

Năm 2020, các dự án đầu tư chưa triển khai được do có nhiều rủi ro đầu tư trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 kéo dài, mặt khác do chưa hoàn thiện được các thủ tục pháp lý (thuê đất) làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức mạng lưới, chính sách, quản lý trong năm 2020:

- Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015;

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; ban hành Quy trình “Cảnh báo nợ”, Chương trình hành động tiết kiệm chi phí... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phân đầu tăng trưởng tối thiểu 10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, đóng góp vào lợi nhuận chung;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới nhằm đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh nhằm tăng sản lượng, doanh số để hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào cân đối tài chính chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu lại các tài sản và cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo cân đối tài chính tốt, tăng vòng quay vốn lưu động, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính lành mạnh đáp ứng các chuẩn mực chung.

*** Kế hoạch kinh doanh – đầu tư 2021:**

a. Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng lượng tiêu thụ : 220.000 tấn;

- Lợi nhuận trước thuế : 09 tỷ đồng.

b. Kế hoạch đầu tư (bao gồm các dự án chuyển tiếp): ĐVT: Triệu đồng

| T T | Danh mục | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch giải ngân năm 2021 | Nguồn vốn đầu tư |
|----------|-----------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|
| A | Dự án chuyển tiếp | 8.500 | 8.300 | |
| 1 | Kho 1 ha Hòa Phước – Tp. Đà Nẵng | 8.500 | 8.300 | Vốn chủ sở hữu |
| B | Dự án khởi công mới | 160.000 | 20.000 | |
| 1 | Xây dựng căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến – Tp. Đà Nẵng | 160.000 | 20.000 | Vốn chủ sở hữu / Vốn vay Ng/hàng |
| | Tổng cộng (A+B) | 168.500 | 28.300 | |

(có bản thuyết minh kế hoạch đầu tư năm 2021 đính kèm)

6. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với kiểm toán (nếu có): Không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2020:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu và lượng tiêu thụ thực hiện đạt xấp xỉ kế hoạch, lợi nhuận

vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao và tăng trưởng so với cùng kỳ 2019; các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và được cấp trên khen thưởng, ghi nhận.

- Về công tác kinh doanh: Mặc dù kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động, giá cả tăng - giảm khó dự đoán, lượng cung vẫn còn vượt xa cầu... nhưng Ban điều hành đã nhận định, dự báo tương đối sát đúng với diễn biến của thị trường từ đó hạn chế được các rủi ro trong tổ chức kinh doanh; đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả trong năm 2020;

- Về công tác quản lý: luôn được quan tâm chú trọng đúng mức, vừa tạo điều kiện cho công tác tổ chức kinh doanh của Công ty được thuận lợi, vừa kiểm tra, kiểm soát được tiền, hàng và công nợ. Tuy nhiên, tình hình nợ xấu vẫn tiếp tục phát sinh do một số Đơn vị trực thuộc/Bộ phận bán hàng chưa đánh giá, thẩm định kỹ khả năng thanh toán của Khách hàng; ngoài ra, một số Khách hàng thanh toán chậm không theo thời hạn cam kết đã dẫn đến phát sinh nợ xấu như: Chi nhánh Đắk Lắk, Chi nhánh Miền Trung, Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư và bộ phận bán hàng Phòng KH-KD;

- Về công tác đầu tư: chưa triển khai được các dự án đầu tư như kế hoạch đã đề ra;

- Các mặt công tác khác: có những tiến bộ nhất định, đời sống và thu nhập của người lao động được ổn định và tốt hơn qua từng năm.

** Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của đa số các Đơn vị trực thuộc đều khó khăn do quy mô nhỏ, nguồn lực bị hạn chế (nhất là nguồn nhân lực), Khách hàng không ổn định; việc tìm kiếm, mở rộng kinh doanh mặt hàng, ngành hàng mới chưa đạt yêu cầu; công tác thị trường còn yếu, chưa tiếp cận và thâm nhập được các dự án, công trình lớn tại khu vực Miền Trung, Tây Nguyên;

- Công tác quản lý nợ: Số dư nợ khó đòi tại thời điểm 31/12/2020 vẫn còn cao mặc dù trong năm đã tích cực thu hồi hơn 50% số công nợ tồn đọng;

- Công tác đầu tư: chưa triển khai được do dịch bệnh Covid-19 kéo dài và nhiều nguyên nhân khách quan (việc xử lý hồ sơ của các sở, ban ngành địa phương còn chậm trễ, hợp đồng thuê đất lâu dài để đầu tư chưa thỏa thuận được với bên cho thuê...);

- Công tác mạng lưới, lao động: mạng lưới của Công ty bị thu hẹp dần do không hiệu quả; công tác tuyển dụng lao động có chất lượng chưa đạt yêu cầu đặt ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị giao. Tiếp tục chuyển đổi phương thức kinh doanh và cơ cấu lại mặt hàng, ngành hàng kinh doanh theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của Công ty. Hàng tháng, quý hoặc năm đều có đánh giá kết quả kinh doanh của kỳ qua và hoạch định kế hoạch cho kỳ tiếp theo. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên kiểm tra, giám sát và uốn nắn kịp thời các Phòng/Đơn vị trực thuộc vi phạm Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty (nếu có). Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng Công ty vẫn duy trì được mức thu nhập ổn định, đảm bảo đời sống cho Người lao động với mức bình quân

11.040.000 đồng/người/tháng, tăng 1% so với năm 2019. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần thực hiện chính sách bán hàng gắn với công tác tài chính và công nợ; tiếp tục thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển Khách hàng thương mại để tăng sản lượng và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp, ...; tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý công nợ bán hàng, tập trung thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ như đã thực hiện trong năm 2020 để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh thêm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép...; tổ chức tốt hoạt động kinh doanh bất động sản vào thời điểm phù hợp với mục tiêu có lãi và đảm bảo an toàn vốn;

- Ưu tiên việc bảo toàn và phát triển vốn; không ngừng nâng cao chất lượng đánh giá, thẩm định khách hàng;

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh; tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Khai thác có hiệu quả các tài sản và cơ sở vật chất hiện có; tăng cường công tác quản trị rủi ro, quản lý chi phí trong hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và các Cổ đông.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay có 05 thành viên, bao gồm:

- Ông Huỳnh Trung Quang : Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Nguyễn Anh Hoàng : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Ông Phạm Thanh Lâm : Thành viên HĐQT.
- Ông Đoàn Công Sơn : Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Bốn : Thành viên HĐQT.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp sau:

- Ngày 20/01/2020: Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2020 và thông qua một số nội dung khác;
- Ngày 14/02/2020: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV/2019, triển khai nhiệm vụ Quý I/2020 và triển khai công tác chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông;

- Ngày 13/5/2020: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2020 và thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

- Ngày 29/5/2020: Xem xét Đơn từ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn;

- Ngày 17/7/2020: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III và 6 tháng cuối năm 2020 và triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Ngày 17/10/2020: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2020. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2020.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/không điều hành:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của HĐQT, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên HĐQT khác và Ban điều hành.

a) Danh sách các Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Ông Nguyễn Anh Hoàng : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn : Trưởng Ban kiểm soát;

- Ông Lê Văn Châu : Thành viên Ban kiểm soát;

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga : Thành viên Ban kiểm soát.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đặc điểm tình hình của Công ty, trong năm 2020 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc và tổ chức các cuộc họp như sau:

- Ngày 19/02/2020: Họp thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;

- Ngày 05/6/2020: Họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ngày 12/6/2020: Họp triển khai công việc kiểm soát năm tài chính 2020 và lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty;

- Ngày 14/7/2020: Họp thống nhất kế hoạch thẩm định báo cáo kinh doanh, tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020;

- Ngày 17/8/2020: Họp thông qua báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020;

- Ngày 20/10/2020: Họp đánh giá tình hình kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty trong Quý III/2020 của Công ty;

- Ngày 29/12/2020: Họp triển khai nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia góp ý, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của HĐQT. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm 2020:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

DVT: đồng

| TT | Họ tên | Chức danh | Lương, thưởng, các khoản lợi ích | Thù lao |
|----|----------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------|
| 1 | Huỳnh Trung Quang | Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty | 507.576.000 | |
| 2 | Nguyễn Anh Hoàng | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty | 468.871.000 | |
| 3 | Nguyễn Văn Bốn | Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm | 263.188.000 | |
| 4 | Phạm Thanh Lâm | Thành viên HĐQT, Trưởng Ban quản lý đầu tư VNS | 5.600.000 | 72.000.000 |
| 5 | Ngô Văn Phong | Thành viên HĐQT (từ 01/01/2020-29/5/2020) | 98.000.000 | 24.000.000 |
| 6 | Đoàn Công Sơn | Thành viên HĐQT (từ ngày 29/5/2020) | | 42.000.000 |
| 7 | Nguyễn Thị Mãi | Trưởng Ban kiểm soát (từ 01/01/2020-29/5/2020) | 117.986.000 | |
| 8 | Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn | Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 29/5/2020) | 245.651.000 | |
| 9 | Nguyễn Thị Tuyết Nga | Thành viên BKS, Chuyên viên Ban TC-KT VNSteel | 3.900.000 | 48.000.000 |
| 10 | Lưu Thương | Thành viên Ban kiểm soát (từ 01/01/2020-29/5/2020) | 5.000.000 | 20.000.000 |
| 11 | Lê Văn Châu | Thành viên Ban kiểm soát (từ ngày 29/5/2020) | | 28.000.000 |
| 12 | Nguyễn Minh Đức | Phó Tổng Giám đốc Công ty | 333.813.000 | |
| | Tổng cộng | | 2.049.585.000 | 234.000.000 |

Ghi chú:

- Ông Ngô Văn Phong, Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2015-2020), Phó Tổng Giám đốc Công ty nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/02/2020;

- Bà Nguyễn Thị Mãi, Trưởng Ban kiểm soát Công ty nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/5/2020.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo thời gian.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty đã thực hiện kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo hướng dẫn tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm toán, Cơ quan thuế địa phương chưa có biên bản kết luận do đó chúng tôi chưa thể xác định được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính.

Ngoài ý kiến trên, theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ: <http://cevimetal.com.vn>), bao gồm:

- 2.1. Bảng cân đối kế toán kết thúc ngày 31/12/2020.
- 2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020.
- 2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020.
- 2.4. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2020.

Đà Nẵng, ngày 17. tháng 3 năm 2021

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Hoàng